

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HS-ST
Ngày: 21-03-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lôi Liên Minh – Cán bộ hưu trí.

Ông Huỳnh Thế Cần – Bí thư Đoàn phường Thống Nhất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy C, sinh năm: 1972. Tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/22, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Hải S và bà Nguyễn Thị L; sống chung như vợ chồng với chị Lý Thị Anh Đ và có 01 con chung sinh năm 1996.

Đảng viên: Không.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

1/ Ngày 16/5/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù giam về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/7/2004 (chưa được xóa án tích).

2/ Ngày 26/6/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/4/2009 (chưa được xóa án tích).

3/ Ngày 23/3/2016, Bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 29/09/2017 (chưa được xóa án tích).

Bị bắt ngày 10/12/2017.

Người bị hại: Anh **Phạm Đình Ng**, sinh năm: 1973.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Trung Đông, huyện N, tỉnh Nam Định.
Chỗ ở hiện nay: Số 127, đường Phạm Văn Thuận, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy C là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và không có nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài, khoảng 01 giờ ngày 10/12/2017, Cường đi bộ 01 mình mang theo 01 cây sắt dài khoảng 30cm (loại sắt phi 12, 02 đầu dẹp có hình chữ U dùng để uốn sắt, thường gọi là cây càng cua, 01 con dao bấm hiệu USA dài khoảng 20cm (lưỡi dao bằng inox có ốp nhựa 02 bên hông cán dao) xem nhà nào không có người trông coi thì vào trộm cắp tài sản. Khi Cường đi đến shop bán quần, áo, đầm bầu hiệu Sài Gòn – Hà Nội của anh Phạm Đình Ng địa chỉ số 127, Phạm Văn Thuận, khu phố 1, phường T, thành phố B thì thấy cửa hiệu tắt đèn, không có người trông coi, cửa sắt khóa ngoài bằng ổ khóa hiệu Zsolex Pro nên sử dụng cây sắt càng cua cạy bung ổ khóa, C tiếp tục cạy bung cửa sắt thì bị Công an phường T đi tuần tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 cây sắt dài khoảng 30cm (loại sắt phi 12, 02 đầu dẹp có hình chữ U dùng để uốn sắt, thường gọi là cây càng cua), 01 con dao bấm hiệu USA dài khoảng 20cm (lưỡi dao bằng inox có ốp nhựa 02 bên hông cán dao) là công cụ Nguyễn Huy C sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 ổ khóa hiệu Zsolex Pro màu vàng đã bị hư hỏng.

Về dân sự: Anh Phạm Đình Ng không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 29/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo C từ 10 tháng tù giam đến 12 tháng tù giam thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo Nguyễn Huy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố và đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 10/12/2017, tại shop bán quần, áo, đầm bầu hiệu Sài Gòn – Hà Nội của anh Phạm Đình Ng, địa chỉ số 127, Phạm Văn Thuận, khu phố 1, phường T, thành phố B, C đã có hành vi cạy bung ổ khóa và cửa sắt để trộm cắp tài sản. Trong lúc C đang cạy khóa cửa để trộm cắp tài sản thì bị Công an phường T đi tuần tra phát hiện quả tang và lập biên bản. Hành vi phạm tội của Nguyễn Huy C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Mặc dù, bị cáo C chưa lấy được tài sản nhưng là ngoài ý muốn của bị cáo vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt quy định tại Điều 18 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Bị cáo Cường đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù giam về tội “Giết người”. Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” và xử phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, mặc dù chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 138; Điều 18, 52; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy C 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2017.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài khoảng 30cm (loại sắt phi 12, 02 đầu dẹp có hình chữ U dùng để uốn sắt, thường gọi là cây càng cua), 01 con dao bấm hiệu USA dài khoảng 20cm (lưỡi dao bằng inox có ốp nhựa 02 bên hông cán dao) và 01

ổ khóa hiệu Zsolex Pro màu vàng đã bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B .

3/ Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Huy C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào